

## PHỤ LỤC I

# NỘI DUNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI GIAI ĐOẠN 2021-2030, GIAI ĐOẠN I: TỪ NĂM 2021 ĐẾN NĂM 2025 TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN KON RẪY NĂM 2024

## I. CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU NĂM 2024

- Phần đầu mức giảm tỷ lệ hộ nghèo vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2024 là 4,5%.

- Tỷ lệ hộ dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện có đất ở đạt trên 99%, tỷ lệ hộ dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện có đất sản xuất đạt trên 99%; thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

## II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

**1. Dự án 1. Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt.**

### **1.1 Nội dung thực hiện:**

- Hỗ trợ đất ở: 01 hộ, kinh phí thực hiện là: 40 triệu đồng.
- Hỗ trợ nhà ở: 20 hộ, kinh phí thực hiện là: 800 triệu đồng.
- Hỗ trợ đất sản xuất: 01 hộ, kinh phí thực hiện là: 22,5 triệu đồng.
- Hỗ trợ chuyển đổi nghề, hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán, kinh phí thực hiện là: 2.463 triệu đồng.
- Hỗ trợ nước sinh hoạt tập trung: 02 công trình, kinh phí thực hiện là: 1.000,5 triệu đồng.

**1.2 Vốn và cơ cấu nguồn vốn:** Kinh phí thực hiện năm 2024 là: 4.326 triệu đồng. Trong đó:

- Ngân sách Trung ương: 4.326 triệu đồng (*Vốn ĐTPT: 1.863 triệu đồng, vốn SN: 2.463 triệu đồng*).

### **1.3 Phân công nhiệm vụ**

- Phòng Dân tộc là cơ quan đầu mối, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Dự án theo quy định.

- Phòng Nông nghiệp&PTNT huyện, UBND các xã, thị trấn được giao làm chủ đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Dự án, báo cáo kết quả thực hiện định kỳ, đột xuất của Dự án về UBND huyện (*qua Phòng Dân tộc*) để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

- Ngân hàng Chính sách xã hội huyện hướng dẫn và thực hiện cho vay vốn tín dụng chính sách theo quy định hiện hành.

**2. Dự án 2: Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết:** Không thực hiện.

### **3. Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị**

#### **3.1. Tiểu dự án 1: Phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp bền vững gắn với bảo vệ rừng và phát nâng cao thu nhập cho người dân**

##### **a. Nội dung thực hiện**

- Hỗ trợ trồng rừng sản xuất, khai thác kinh tế dưới tán rừng và phát triển lâm sản ngoài gỗ, kinh phí thực hiện là: 718 triệu đồng.

- Hỗ trợ trồng rừng phòng hộ, kinh phí thực hiện là: 500 triệu đồng.

- Hỗ trợ gạo trợ cấp trồng rừng cho hộ nghèo tham gia trồng rừng sản xuất, phát triển lâm sản ngoài gỗ, rừng phòng hộ, kinh phí thực hiện là: 240 triệu đồng.

**b. Vốn và cơ cấu nguồn vốn:** Kinh phí thực hiện năm 2024 là: 1.458 triệu đồng, trong đó:

- Ngân sách Trung ương: 1.458 triệu đồng (*vốn sự nghiệp*).

##### **c. Phân công nhiệm vụ**

- Phòng Dân tộc là cơ quan đầu mối, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Tiểu dự án theo quy định.

- Các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn được giao làm chủ đầu tư chủ trì tổ chức thực hiện Tiểu dự án, báo cáo kết quả thực hiện định kỳ, đột xuất của Tiểu dự án về UBND huyện (*qua Phòng Dân tộc*) để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

#### **3.2. Tiểu dự án 2: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, vùng trồng dược liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi**

##### **a. Nội dung số 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị:**

\* **Nội dung thực hiện:** Hỗ trợ phát triển sản xuất, đa dạng hóa sinh kế cộng đồng, kinh phí thực hiện là: 4.649 triệu đồng.

\* **Vốn và cơ cấu nguồn vốn:** Kinh phí thực hiện năm 2024 là: 4.649 triệu đồng, trong đó:

- Ngân sách Trung ương: 4.649 triệu đồng (*vốn sự nghiệp*).

##### **\* Phân công thực hiện:**

- Phòng Dân tộc là cơ quan đầu mối, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Tiểu dự án theo quy định.

- UBND các xã, thị trấn được giao làm chủ đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Tiểu dự án, báo cáo kết quả thực hiện định kỳ, đột xuất của Tiểu dự án về UBND huyện (*qua Phòng Dân tộc*) để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

**b. Nội dung 2: Đầu tư, hỗ trợ phát triển vùng trồng dược liệu quý:** Không

thực hiện.

**c. Nội dung 3: Thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi:** Không thực hiện.

**4. Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi**

**4.1. Tiểu dự án 1: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi**

**a. Nội dung thực hiện:**

- Thực hiện chuyển tiếp công trình năm 2022 (*Nâng cấp tuyến liên xã từ thị trấn Đăk Rve đi xã Tân Lập, Đăk Ruông, khu dân cư phía nam*), kinh phí thực hiện là: 14.836,93 triệu đồng.

- Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và duy tu bảo dưỡng các công trình: 10.724,07 triệu đồng.

**b. Vốn và cơ cấu nguồn vốn:** Kinh phí thực hiện năm 2024 là: 25.579 triệu đồng, trong đó:

- Ngân sách Trung ương: 25.579 triệu đồng (*Vốn ĐTPT: 23.785 triệu đồng, vốn SN: 1.794 triệu đồng*).

**c. Phân công thực hiện**

- Phòng Dân tộc là cơ quan đầu mối, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Tiểu dự án theo quy định.

- Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Ban QLDA ĐTXD huyện, UBND các xã, thị trấn được giao làm chủ đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu, duy tu bảo dưỡng công trình tại các xã, thôn đặc biệt khó khăn, báo cáo kết quả thực hiện định kỳ, đột xuất của Tiểu dự án về UBND huyện (*qua Phòng Dân tộc*) để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

**5. Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực**

**5.1. Tiểu dự án 1: Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú, trường phổ thông dân tộc có học sinh sinh ở bán trú và xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi**

**a. Nội dung thực hiện**

- Đổi mới hoạt động, củng cố phát triển các trường phổ thông dân tộc nội trú, trường phổ thông dân tộc bán trú, trường phổ thông dân tộc có học sinh sinh ở bán trú, kinh phí thực hiện là: 3.209 triệu đồng.

- Thực hiện xóa mù chữ cho người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, kinh phí thực hiện là: 344 triệu đồng.

**b. Vốn và cơ cấu nguồn vốn:** Kinh phí thực hiện năm 2024 là: 3.553 triệu đồng, trong đó:

- Ngân sách Trung ương: 3.553 triệu đồng (*vốn ĐTPT: 3.209 triệu đồng, vốn SN: 344 triệu đồng*).

**c. Phân công thực hiện**

- Phòng Dân tộc là cơ quan đầu mối, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Tiểu dự án theo quy định.

- Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Phòng Giáo dục và Đào tạo được giao làm chủ đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan, UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện Tiểu dự án, báo cáo kết quả thực hiện định kỳ, đột xuất của Tiểu dự án về UBND huyện (*qua Phòng Dân tộc*) để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

**5.2. Tiểu dự án 2: Bồi dưỡng kiến thức dân tộc, đào tạo dự bị đại học, đại học và sau đại học đáp ứng nhu cầu nhân lực cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi:** Không thực hiện.

**5.3. Tiểu dự án 3: Phát triển giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho thanh niên vùng dân tộc thiểu số và miền núi:** Không thực hiện.

**5.4. Tiểu dự án 4: Đào tạo nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ triển khai Chương trình ở các cấp**

**a. Nội dung thực hiện**

- Tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đối tượng cộng đồng trên địa bàn huyện. Tổ chức tham quan, học tập kinh nghiệm trong tỉnh, kinh phí thực hiện là: 246 triệu đồng.

**b. Vốn và cơ cấu nguồn vốn:** Kinh phí thực hiện năm 2024 là: 246 triệu đồng, trong đó:

- Ngân sách Trung ương: 246 triệu đồng (*vốn sự nghiệp*).

**c. Phân công thực hiện:** Phòng Dân tộc là cơ quan chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện; Kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Dự án theo quy định.

**6. Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch**

**a. Nội dung thực hiện**

- Xây mới hệ thống nhà vệ sinh công cộng và trụ cờ (*công trình chuyển tiếp*), kinh phí thực hiện là: 262 triệu đồng.

- Xây dựng biển chỉ dẫn Làng du lịch cộng đồng và các bảng chỉ dẫn phụ trợ, kinh phí thực hiện là: 62 triệu đồng.

- Xây dựng mô hình văn hóa truyền thống các dân tộc thiểu số; Xây dựng

câu lạc bộ sinh hoạt văn hóa dân gian tại các thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, vùng di dân tại định cư; Hỗ trợ hoạt động cho các đội văn nghệ truyền thống tại các vùng đồng bào dân tộc thiểu số; Tổ chức các hoạt động thi đấu thể thao truyền thống các dân tộc thiểu số trong Ngày hội, Giao lưu, Liên hoan nhằm bảo tồn các môn thể thao truyền thống, các trò chơi dân gian của các dân tộc thiểu số, kinh phí thực hiện là: 283 triệu đồng.

**b. Vốn và cơ cấu nguồn vốn:** Kinh phí thực hiện năm 2024 là: 607 triệu đồng, trong đó:

- Ngân sách Trung ương: 607 triệu đồng (*vốn ĐTPT: 324 triệu đồng, vốn SN: 283 triệu đồng*).

**c. Phân công thực hiện**

- Phòng Dân tộc là cơ quan đầu mối, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Tiểu dự án theo quy định.

- Phòng Dân tộc, Trung tâm Văn hóa - Thể thao - Du lịch và Truyền thông được giao làm chủ đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện Dự án, báo cáo kết quả thực hiện định kỳ, đột xuất của Dự án về UBND huyện (*qua Phòng Dân tộc*) để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

**7. Dự án 7:** Không thực hiện.

**8. Dự án 8: Thực hiện bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết đối với phụ nữ và trẻ em**

**a. Nội dung thực hiện:** Tổ chức các chiến dịch truyền thông xóa bỏ định kiến và khuôn mẫu giới, xây dựng môi trường sống an toàn cho phụ nữ và trẻ em; Hỗ trợ xây dựng mô hình thay đổi “nếp nghĩ, cách làm” nâng cao quyền năng kinh tế cho phụ nữ; thúc đẩy bình đẳng giới và giải quyết những vấn đề cấp thiết của phụ nữ và trẻ em; Đảm bảo tiếng nói và sự tham gia thực chất của phụ nữ và trẻ em trong các hoạt động phát triển kinh tế - xã hội của cộng đồng, giám sát và phản biện; Trang bị kiến thức về bình đẳng giới, kỹ năng thực hiện lồng ghép giới cho cán bộ trong hệ thống chính trị, già làng, trưởng bản, chức sắc tôn giáo và người có uy tín trong cộng đồng; Tổ chức các phương thức vận hành tổ TKVVTB cho cán bộ Hội, BQL tổ tại các xã, thị trấn; Tổ chức hội nghị đánh giá sau kết quả chiến dịch truyền thông; Thành lập mô hình nâng cao hiệu quả của các chức sắc, tôn giáo trong việc tuyên truyền, vận động không sinh con thứ ba, kinh phí thực hiện là: 825 triệu đồng.

**b. Vốn và cơ cấu nguồn vốn:** Kinh phí thực hiện năm 2024 là: 825 triệu đồng, trong đó:

- Ngân sách Trung ương: 825 triệu đồng (*vốn sự nghiệp*).

**c. Phân công thực hiện**

- Phòng Dân tộc là cơ quan đầu mối, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Tiểu dự án theo quy định.

- Hội Liên hiệp Phụ nữ, UBND các xã, thị trấn được giao làm chủ đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Dự án; báo cáo kết quả thực hiện định kỳ, đột xuất của Dự án về UBND huyện (*qua Phòng Dân tộc*) để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

**9. Dự án 9: Đầu tư tạo sinh kế, phát triển kinh tế nhóm dân tộc thiểu số rất ít người và dân tộc còn nhiều khó khăn**

**9.1. Tiểu dự án 1: Đầu tư phát triển kinh tế xã hội các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, dân tộc có khó khăn đặc thù:** Không thực hiện.

**9.2. Tiểu dự án 2: Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi**

**a. Nội dung thực hiện:** Tổ chức thi sát hạch tìm hiểu pháp luật về hôn nhân và hôn nhân cận huyết thống trên địa bàn huyện. Truyền thông, bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, kiểm tra, sơ kết, tổng kết. Công tác tư vấn, can thiệp lồng ghép. Duy trì và triển khai mô hình tại các xã có tỷ lệ tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống cao; nhân rộng mô hình phù hợp nhằm thay đổi hành vi, khả năng tiếp cận thông tin và huy động sự tham gia của cộng đồng thực hiện ngăn ngừa, giảm thiểu tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống. Xây dựng sản phẩm truyền thông, kinh phí thực hiện là: 218 triệu đồng.

**b. Vốn và cơ cấu nguồn vốn:** Kinh phí thực hiện năm 2024 là: 218 triệu đồng, trong đó:

- Ngân sách Trung ương: 218 triệu đồng (*vốn sự nghiệp*).

**c. Phân công thực hiện:** Phòng Dân tộc là cơ quan chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện Tiểu dự án; Kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo định kỳ, đột xuất.

**10. Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện Chương trình**

**10.1. Tiểu dự án 1: Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò của người có uy tín; phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào; truyền thông phục vụ tổ chức triển khai thực hiện Đề án tổng thể và Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025**

**1. Nội dung 01:** Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò của người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

**a. Nội dung thực hiện:** Biểu dương, tôn vinh điển hình tiên tiến, phát huy vai trò của người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Nâng cao vai trò của già làng, người có uy tín trong việc tuyên truyền hủ tục không còn phù hợp, kinh phí thực hiện là: 352 triệu đồng.

**b. Vốn và cơ cấu nguồn vốn:** Kinh phí thực hiện năm 2024 là: 352 triệu

đồng, trong đó:

- Ngân sách Trung ương: 352 triệu đồng (*vốn sự nghiệp*).

**c. Phân công thực hiện:** Phòng Dân tộc là cơ quan chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện Tiểu dự án; Kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo định kỳ, đột xuất.

**2. Nội dung 02:** Phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền vận động đồng bào dân tộc thiểu số

**a. Nội dung thực hiện**

- Phổ biến giáo dục pháp luật đồng bào dân tộc thiểu số, kinh phí thực hiện là: 86 triệu đồng.

- Tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số, kinh phí thực hiện là: 30 triệu đồng.

**b. Vốn và cơ cấu nguồn vốn:** Kinh phí thực hiện năm 2024 là: 116 triệu đồng, trong đó:

- Ngân sách Trung ương: 116 triệu đồng (*vốn sự nghiệp*).

**c. Phân công thực hiện**

- Phòng Dân tộc là cơ quan đầu mối, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Tiểu dự án theo quy định.

- Phòng Tư pháp, UBMTTQVN huyện được giao làm chủ đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện Tiểu dự án; báo cáo kết quả thực hiện định kỳ, đột xuất của Tiểu dự án về UBND huyện (*qua Phòng Dân tộc*) để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

**10.2. Tiểu dự án 2: Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi**

**a. Nội dung thực hiện:** Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, kinh phí thực hiện là: 55 triệu đồng.

**b. Vốn và cơ cấu nguồn vốn:** Kinh phí thực hiện năm 2024 là: 55 triệu đồng, trong đó:

- Ngân sách Trung ương: 55 triệu đồng (*Vốn sự nghiệp*).

**c. Phân công thực hiện**

- Phòng Dân tộc là cơ quan đầu mối, thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Tiểu dự án theo quy định.

- Phòng Văn hóa và Thông tin được giao làm chủ đầu tư chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện Tiểu dự án; báo cáo kết quả thực hiện định kỳ, đột xuất của Tiểu dự án về UBND huyện (*qua Phòng Dân tộc*) để tổng hợp, báo cáo theo quy định.

### **10.3. Tiểu dự án 3: Kiểm tra, giám sát, đánh giá, đào tạo, tập huấn tổ chức thực hiện Chương trình**

**a. Nội dung thực hiện:** Tổ chức các hoạt động kiểm tra, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện Chương trình tại UBND các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị được giao làm chủ đầu tư các Dự án, Tiểu dự án thuộc Chương trình, kinh phí thực hiện là: 105 triệu đồng.

**b. Vốn và cơ cấu nguồn vốn:** Kinh phí thực hiện năm 2024 là: 105 triệu đồng, trong đó:

- Ngân sách Trung ương: 105 triệu đồng (*vốn sự nghiệp*).

**c. Phân công thực hiện:** Phòng Dân tộc là cơ quan chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị liên quan, UBND các xã, thị trấn tổ chức thực hiện Tiểu dự án; Kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện theo định kỳ, đột xuất.

### **III. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC THỰC HIỆN**

Dự kiến tổng nguồn vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số năm 2024 trên địa bàn huyện Kon Rẫy là 53.322,3 triệu đồng, bao gồm:

- Ngân sách trung ương: 42.089 triệu đồng, trong đó:

+ Vốn đầu tư phát triển: 29.181 triệu đồng.

+ Vốn sự nghiệp: 12.908 triệu đồng.

- Ngân sách địa phương: 6.233,3 triệu đồng, trong đó:

+ Vốn đầu tư phát triển: 4.577 triệu đồng.

+ Vốn sự nghiệp: 1.656,3 triệu đồng.

- Vốn tín dụng ngân sách: 5.000 tỷ đồng.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương và các tổ chức, cá nhân có liên quan triển khai thực hiện việc lồng ghép các nguồn vốn trong thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định tại Nghị quyết số 62/2022/NQ-HĐND ngày 29 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định cơ chế lồng ghép các nguồn vốn trong thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2021-2025; huy động các nguồn vốn hợp pháp khác đầu tư thực hiện Chương trình, đảm bảo không trùng lặp, chồng chéo giữa các chương trình mục tiêu quốc gia, phù hợp với thực tế, đúng quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách Nhà nước.

-----